

Số: 06/BC-TrTHCS

Yên Thọ, ngày 11 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO

**Sơ kết học kỳ I năm học 2020 - 2021 và phương hướng, nhiệm vụ học kỳ II
Năm học 2020 - 2021**

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2020 - 2021

1. Kết quả chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

a. Đánh giá việc xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường:

- Căn cứ vào nhiệm vụ năm học, nhà trường chỉ đạo các tổ, nhóm bộ môn chủ động xây dựng kế hoạch dạy học, lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề, chuyên đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn. Cho đến hết học kỳ I, toàn trường đã xây thực hiện chuyên đề với 18 chủ đề dạy học, tổ chức triển khai thực hiện dạy học chủ đề phạm vi cấp cụm trường, phòng GD, tăng cường giao lưu, trao đổi kinh nghiệm tổ chức dạy học theo chủ đề giữa các tổ CM, với các trường và Gv cốt cán bộ môn của phòng GD. Ngoài ra, giáo viên rất chú trọng tích hợp trong dạy học: tích hợp kiến thức liên môn, tích hợp giáo dục Đạo đức, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục pháp luật...

- Xây dựng các chỉ tiêu, biện pháp thực hiện sát thực tế, giao trách nhiệm cho từng thành viên trong 2 tổ chuyên môn chủ động thực hiện.

- Tổ chức thực hiện các kế hoạch một cách nghiêm túc theo yêu cầu của ngành.

- Triển khai cụ thể theo từng tuần, từng tháng và học kỳ.

- Điều chỉnh kịp thời khi có sự thay đổi.

b. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Công tác bồi dưỡng giáo viên được quan tâm. Thực hiện sự chỉ đạo của Sở và phòng GD&ĐT về bồi dưỡng đội ngũ. Trường đã tổ chức cho 100% giáo viên được tham dự các lớp tập huấn về chương trình bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ. Tập trung chỉ đạo thực hiện việc đổi mới phương pháp giảng dạy, dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, giảm tải chương trình, sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học. Tham gia các chuyên đề của phòng GD, cụm, tổ CM.

- Duy trì công tác kiểm tra nội bộ việc thực hiện nhiệm vụ năm học, giữ vững nề nếp, kỷ cương trong hoạt động chuyên môn của nhà trường. Đẩy mạnh các hoạt động của tổ, khối chuyên môn, chú trọng các khâu soạn giảng, thăm lớp dự giờ, đánh giá xếp loại giờ dạy của giáo viên.

- Ứng dụng CNTT trong dạy và học tiếp tục phát huy có hiệu quả tốt. Tăng cường việc tập huấn cho giáo viên toàn ngành về tin học, về phương pháp, kỹ năng sử dụng các phần mềm công cụ thiết kế bài giảng điện tử và

kỹ năng sử dụng các thiết bị CNTT ứng dụng PHTM trong dạy và học. Triển khai thí điểm phần mềm duyệt giáo án online trong các tổ CM.

c. *Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá*

- Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên tổ chức việc kiểm tra, đánh giá học sinh chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế từ việc ra đề, coi, chấm và nhận xét; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Công tác ra đề KT, đáp án chấm đã bám sát chương trình hiện hành, bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng quy định. Đề ra vừa sức, hợp lý, đảm bảo phân loại được các đối tượng HS. Thể hiện được các yêu cầu đổi mới trong kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực HS theo các cấp độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao đúng quy định.

- Nhà trường đã thành lập hội đồng coi, chấm kiểm tra, thành lập tổ rọc phách theo quy định. Chủ tịch hội đồng là đ/c Hiệu trưởng, Phó chủ tịch HĐ là đ/c Phó HT. Các giám thị là các giáo viên bộ môn nhà trường (Theo quy định và có quyết định cụ thể). Xây dựng KH tổ chức KT giữa, cuối kỳ phù hợp, bám sát công văn chỉ đạo của Phòng GD. Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất cho các kỳ KT. Đã tổ chức học tập, phổ biến quy chế nghiệp vụ coi, chấm KT cho toàn thể các thành viên trong nhà trường trước kỳ KT diễn ra. Bảo mật đề bài và các đáp án chấm theo đúng quy chế. HS khối 9 được bố trí KT theo phòng, xếp theo văn A,B,C theo quy định. Các khối lớp khác được bố trí ở các phòng KT đúng quy định. Chấm bài tập trung tại trường, các giám khảo đều được nghiên cứu kỹ đáp án, biểu điểm trước khi chấm bài (Riêng khối 9 phải chấm chung 5 bài bất kỳ/môn rồi mới chấm độc lập).

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh thông qua các hoạt động trên lớp thay cho các bài kiểm tra hiện hành: đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip,...) đánh giá dự trên kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập được giao. Việc đánh giá thường xuyên này góp phần kích thích sự sáng tạo, năng lực tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

- Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục với đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Việc đánh giá của giáo viên với học sinh được tổ chức linh hoạt với sự tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh trong mỗi hoạt động giáo dục, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng.

- Trong đánh giá thường xuyên, nhà trường thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra theo ma trận với các câu hỏi, bài tập theo 04 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, giáo viên và nhà trường xác định tỷ lệ các câu hỏi, bài tập theo các mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỷ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao. Hệ thống câu hỏi bài tập đưa vào đề kiểm tra đòi hỏi độ phủ rộng, bao quát toàn bộ chương trình học của học sinh.

- Việc kiểm tra thường xuyên và định kỳ của các bộ môn đã kết hợp một cách hợp lý giữa kiểm tra trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa

kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra đòi hỏi học sinh những năng lực vận dụng tích hợp kiến thức liên môn, năng lực thực hành vận dụng để giải quyết. Tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội; tăng cường việc ra câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn đúng thay vì chỉ có câu hỏi 1 lựa chọn đúng.

d. Chỉ đạo, quản lý hoạt động dạy học, giáo dục:

- Thực hiện chương trình, phương pháp dạy học.
- + Thực hiện yêu cầu đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ, định hướng phát triển năng lực học sinh, tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương và khả năng học tập của học sinh, theo khung thời gian 37 tuần thực học, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch chương trình căn cứ tình hình thực tiễn. Đảm bảo có thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, dạy học chủ đề, dạy học dự án, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống và kiểm tra định kỳ.

Căn cứ vào nhiệm vụ năm học, Ban CM chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên dựa vào kế hoạch chỉ đạo của nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học, lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề, chuyên đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn.

- + Trên cơ sở phân phối chương trình dạy học chi tiết, giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học. Kế hoạch dạy học đảm bảo các yêu cầu cụ thể về mục tiêu dạy học, thiết bị dạy học; thiết kế các hoạt động dạy học, cách thức tổ chức các hoạt động học tập theo hướng phát triển năng lực học sinh; xây dựng hệ thống câu hỏi kiểm tra đánh giá được năng lực nhận thức và phát triển của học sinh. Kế hoạch dạy học của giáo viên, của tổ, nhóm chuyên môn được BGH nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra, giám sát thực hiện.

- Các tổ chuyên môn và giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, đặc thù môn học; khuyến khích giáo viên sử dụng công nghệ thông tin trong việc xây dựng kế hoạch dạy học; có biện pháp quản lý chặt chẽ giáo viên, tránh việc lạm dụng công nghệ thông tin để sao chép, biên soạn một cách hình thức nhằm đối phó với các cấp quản lý.

- Việc thực hiện quản lý, sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử trong trường: Nhà trường thực hiện nghiêm túc Công văn số 472/PGD&ĐT ngày 12/05/2020 của Phòng GD&ĐT Đông Triều về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng hồ sơ, sổ sách; Tiếp tục thực hiện công văn số 526/PGD&ĐT ngày 07/6/2019 của Phòng GD&ĐT Đông Triều về việc hướng dẫn thực hiện quản lý, sử dụng hồ sơ, sổ sách trong các nhà trường từ năm học 2019-2020;

2. Công tác giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh; Việc xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, vệ sinh; Biện pháp khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm; Thu, chi sai quy định.

- Giáo dục đạo đức học sinh trong nhà trường là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là một trong những yếu tố hình thành nhân cách toàn diện của học sinh. Trong thời gian qua, nhà trường đã chỉ đạo tốt việc giáo dục đạo đức cho

học sinh, hình thành thói quen đạo đức, kỹ năng sống thân thiện trong mối quan hệ gia đình, bạn bè, thầy cô ... Tổ chức có nề nếp các hoạt động trong nhà trường thông qua các chủ đề, với các hình thức phong phú đa dạng như: Chào cờ đầu tuần, nêu gương người tốt việc tốt, giáo dục học sinh cá biệt ... Liên hệ chặt chẽ với phụ huynh, Ban công an xã trong việc giáo dục đạo đức học sinh. Các hoạt động chủ điểm được chỉ đạo tốt như: Khai giảng năm học mới, ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12 ... Tổ chức tốt các hoạt động từ thiện, thông qua đó giáo dục lòng nhân ái cho học sinh như giúp đỡ, tặng quà cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp Khai giảng, tết trung thu,...

- Chất lượng giáo dục đạo đức có nhiều kết quả tốt, thể hiện rõ nhất là nhiều chuyên đề giáo dục pháp luật được triển khai có hiệu quả. Tình hình trật tự an toàn trường học được đảm bảo, không có hiện tượng HS vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật.

- Tổ chức cho CB, GV, NV, HS ký cam kết thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm học thêm và tuyệt đối tuân thủ theo nội dung văn bản đã được nhà trường phổ biến. Chỉ đạo, quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo chỉ đạo của tỉnh và của thị xã.

- Phối hợp Trung tâm Giáo dục Kỹ năng sống Maxx Việt duy trì việc dạy học kỹ năng sống cho học sinh khối 6, 7, 8.

- 100% học sinh toàn trường tham gia học môn Tin học và biết khai thác sử dụng phòng học Tin học – phòng học đa chức năng.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt văn hóa công sở, quy tắc ứng xử, kỉ cương, nề nếp của nhà trường; xây dựng đơn vị văn hóa và chủ đề công tác năm 2020.

3. Công tác phổ cập giáo dục – xóa mù chữ năm 2020; công tác xây dựng trường THCS đạt chuẩn Quốc gia.

- Xây dựng kế hoạch và hoàn thành công tác PCGD năm 2020 đúng kế hoạch. Kết quả: Đối chiếu với các tiêu chuẩn quy định tại Điều 6,11,16, 21 tại Nghị định 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ và các điều kiện quy định tại Điều 3,4,5,6 tại Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT, năm 2020 phường Yên Thọ đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 và phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2.

- Triển khai công tác tự đánh giá, xây dựng trường chuẩn Quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018. Tiếp tục hoàn thiện minh chứng, các tiêu chuẩn, tiêu chí về công tác tự đánh giá nhà trường theo Thông tư 18/2018/TT-BGD&ĐT đến hết năm học 2020-2021 và đề nghị công nhận KĐCLGD, trường chuẩn Quốc gia tháng 10/2021.

4. Công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và chuẩn bị đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu chương trình phổ thông mới; Việc triển khai tập huấn các nội dung do Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức; Hoạt động đổi QLGD.

- * Đánh giá về công tác bồi dưỡng nâng cao đội ngũ:**

- Tổng số viên chức được giao năm 2020: 27 người

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên, hợp đồng lao động có mặt năm học 2020-2021: 25 người. Trong đó:

+ Biên chế: 21 người

+ Giáo viên HĐLĐ dưới 12 tháng: 01 người

+ Nhân viên HĐLĐ làm nhiệm vụ bảo vệ, vệ sinh: 03 người

- Trình độ của đội ngũ: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đều đạt chuẩn về trình độ đào tạo.

- Tổ chức đánh giá xếp loại công chức, viên chức, người lao động cuối năm 2020. Kết quả:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 08/21 đ/c đạt 38,1%

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 08/21 đạt 38,1%

+ Không Hoàn thành nhiệm vụ: 01/21 đ/c đạt 4,76%

+ Không đủ điều kiện đánh giá xếp loại: 04/21 đ/c đạt 19,04

- Đảm bảo chế độ chính sách, thu nhập tăng thêm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; Năm 2020, nhà trường có 01 đồng chí được tăng lương trước hạn do có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

- Nhà trường đã cử giáo viên tham gia tập huấn các lớp bồi dưỡng chuyên môn do sở giáo dục và phòng giáo dục tổ chức đầy đủ.

- Các tổ chuyên môn đã tập huấn đầy đủ các nội dung đổi mới chuyên môn trong năm học đáp ứng yêu cầu đổi mới của ngành

- 100% cán bộ, viên chức được phân công đúng vị trí việc làm, đúng chuyên ngành, năng lực sông tác do đó đã phát huy tích cực vào chất lượng công việc cũng như tiến độ công việc, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu chương trình phổ thông mới**

- Thư viện: Xây dựng kế hoạch, nội quy và lịch đọc sách cho học sinh. Hàng tuần, tháng có phần giới thiệu nội dung sách mới. Đẩy mạnh phong trào “Văn hoá đọc trong thời đại số”, tổ chức “Ngày hội đọc” trong nhà trường. Xây dựng thói quen, văn hóa đọc trong cán bộ, giáo viên nhà trường làm gương cho học sinh. Bổ sung đa dạng sách, tài liệu tham khảo, báo, tạp chí đảm bảo về số và nội dung chất lượng sách thư viện.

- Công trình nước sạch và nhà vệ sinh trong trường học: đảm bảo

- Việc ngăn chặn học sinh đánh nhau đã được cụ thể hóa bằng các chương trình hành động với nhiều giải pháp tích cực như, các hình thức quản lý, giám sát, phối hợp các lực lượng ...

- Quản lý học sinh trước tác động xấu của các trò chơi trực tuyến, các trang Web có nội dung không lành mạnh bằng các giải pháp phối hợp các môi trường GD có hiệu quả.

5. Công tác Đảng:

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ đề nghị kết nạp đ/c Doãn Thị Thu Trang đứng trong hàng ngũ của Đảng và hoàn thiện hồ sơ chuyển Đảng chính thức cho đồng chí Nguyễn Thị Tố Oanh

- Tiếp nhận đồng chí Vũ Thị Minh Trang tiếp tục sinh hoạt Đảng tại Chi bộ.

- Tổ chức đánh giá xếp loại đảng viên cuối năm 2020. Kết quả:

- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 02/12 đ/c đạt 16,7%
- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 09/12 đ/c đạt 75,5%
- + Không đủ điều kiện đánh giá xếp loại: 01/12 đ/c đạt 8,3%

Chi bộ đề nghị Đảng ủy phường Yên Thọ công nhận là Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

6. Kết quả 2 mặt giáo dục:

- Chất lượng dạy và học có nền nếp, ổn định, có nhiều chuyển biến, thể hiện rõ nhất là phong trào thi đua đổi mới phương pháp dạy và học. So với học kỳ I năm học 2019-2020 và chỉ tiêu kế hoạch đề ra tỷ lệ chất lượng 2 mặt giáo dục tăng rõ, cụ thể:

- Số lớp: 11 lớp, 430 học sinh

*** Thống kê xếp loại học lực - hạnh kiểm học kỳ I - năm học: 2019-2020**

Khối	Tổng số	Học Lực										Hạnh Kiểm									
		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém		Tốt		Khá		TB		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
6	115	24	20,87	62	53,91	24	20,87	5	4,35			76	66,09	33	28,7	6	5,22				
7	127	30	23,62	64	50,39	31	24,41	2	1,57			107	84,25	19	14,96	1	0,79				
8	81	18	22,22	42	51,85	18	22,22	3	3,7			65	80,25	12	14,81	4	4,94				
9	87	20	22,99	40	45,98	26	29,89	1	1,15			75	86,21	11	12,64	1	1,15				
TS	410	92	22,4	208	50,73	99	24,15	11	2,68			323	78,78	75	18,29	12	2,93				

*** Thống kê xếp loại học lực - hạnh kiểm học kỳ I - năm học: 2020-2021**

Khối	Tổng số	Học Lực										Hạnh Kiểm									
		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém		Tốt		Khá		TB		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
6	116	27	23,3	70	60,3	18	15,5	1	0,86			102	87,9	11	9,48	3	2,59				
7	110	29	26,4	55	50	25	22,7	1	0,91			80	72,7	26	23,6	4	3,64				
8	124	24	19,4	73	58,9	27	21,8	0	0			104	83,9	18	14,5	2	1,61				
9	80	14	17,5	41	51,3	24	30	1	1,25			62	77,5	15	18,8	3	3,75				
TS	430	94	21,9	239	55,6	94	21,9	3	0,7			348	80,9	70	16,3	12	2,79				

*** Kết quả các cuộc thi, giao lưu các cấp:**

- Cấp thị xã (02 giải): Cuộc thi học sinh giỏi các môn văn hóa (02 giải): 01 giải Ba môn GDCD và 01 giải KK môn Ngữ văn; 02 học sinh đều tham gia ôn đội tuyển học sinh giỏi cấp tỉnh.

* *Đánh giá chung:* Tỷ lệ HSG cấp thị xã đạt chỉ tiêu về số lượng, tỷ lệ 2 mặt giáo dục nhà trường chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Việc thực hiện công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục được thực hiện nghiêm túc dưới nhiều hình thức phong phú, tạo điều kiện tốt nhất, thuận

lợi nhất cho mọi đối tượng được tiếp cận, nắm bắt và thông tin kịp thời. Các hình thức có hiệu quả là: công khai tại văn phòng, bảng biểu nơi công cộng, thông báo qua các hội nghị phụ huynh, sơ kết, qua sổ liên lạc, công khai trên trang TTĐT của nhà trường.

7. Việc Ứng dụng CNTT vào hoạt động dạy học:

- Nhiều giáo viên trong tổ đã tích cực trong việc ứng dụng CNTT vào việc dạy học. Có 100% giáo viên soạn bài bằng máy tính, soạn và dạy bằng phần mềm Power Point trên máy chiếu.

- Sử dụng và làm đồ dùng dạy học : Tất cả các giáo viên trong tổ đều sử dụng các thiết bị dạy học hiện có của phòng thiết bị nhà trường.

- Việc lên kế hoạch và thực hiện các chuyên đề : Dạy học theo chủ đề trong tất cả các bộ môn do tổ đảm nhận như: Văn, Sử, GD&ĐT, Tiếng Anh, Âm nhạc, Mỹ thuật.

- Tham gia tích cực vào chuyên đề cấp tổ và cấp cụm thành công.

- Tham gia bồi dưỡng chuyên môn do Phòng giáo dục tổ chức đầy đủ, tích cực.

- Tổ chức cho học sinh các khối lớp hoạt động ngoại khóa trải nghiệm thực tế tại Bảo tàng Quảng Ninh và thăm quan khu vui chơi Hạ Long Park an toàn, có ý nghĩa.

8. Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, phòng chống dịch sốt xuất huyết, Cúm A, phòng chống rét cho học sinh:

- Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19; rà soát, báo cáo các trường hợp có nguy cơ, tiếp xúc gần, đi qua vùng có dịch, chủ động báo cáo với các cơ sở y tế và thực hiện cách ly theo yêu cầu. Hướng dẫn cài đặt ứng dụng Bluezone trong công tác phòng chống dịch Covid- 19.

- Đảm bảo vệ sinh trong và ngoài trường học, phòng học, phun thuốc khử khuẩn đúng quy định của Phòng Y tế; Tuyên truyền tới cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh về các biện pháp phòng chống dịch.

- Bổ sung CSVC đảm bảo đủ các điều kiện phòng, chống dịch bệnh như công tác vệ sinh, khử khuẩn trường lớp, khu vực rửa tay, dung dịch diệt khuẩn

9. Những thuận lợi, khó khăn

*** Thuận lợi:**

- Nhà trường có môi trường giáo dục tốt, các điều kiện CSVC cơ bản thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ giáo dục trong nhà trường: Đủ các phòng học thường, đã được sửa chữa nâng cấp khang trang đủ các trang thiết bị phục vụ cho dạy học và học tập của học sinh.

- Khuôn viên cổng trường, sân và tường rào, nhà xe học sinh khu 2 bên cổng trường được xây mới rất khang.

*** Khó khăn:**

- Nhà trường huy động học sinh ra lớp 6 đầu cấp đúng độ tuổi: 122/122 đạt 100%; Số học sinh chuyển đi hoặc đăng ký tuyển sinh tại đơn vị khác là 49 học sinh.

- Mặt bằng chất lượng học sinh không đồng đều, chất lượng đầu vào lớp 6 còn thấp. Số lượng học sinh con mồ côi, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, số lượng học sinh có mức sống trung bình tương đối nhiều.

- Chất lượng đội ngũ giáo viên trình độ chuyên môn vững, tâm huyết với nghề, yên tâm công tác, tinh thần trách nhiệm cao. Tuy nhiên còn thiếu 06 giáo viên nên một số giáo viên phải dạy chéo môn và số tiết dạy vượt quy định nhiều.

- Việc sử dụng PHTM trong giảng dạy còn rất hạn chế do lực lượng giáo viên trong tổ có nhiều đồng chí cao tuổi, một số bộ môn áp dụng chức năng của PHTM gặp nhiều khó khăn. Một số GV trẻ còn dạy chay, chưa sử dụng triệt để đồ dùng TB DH, chưa UDCNTT nên hiệu quả, chất lượng giảng dạy chưa cao

- Việc sử dụng thiết bị dạy học và phòng học bộ môn chưa triệt để nên chưa phát huy hết hiệu quả và tác dụng của TBDH được cấp.

- Bộ phận CNTT nhà trường đã tập huấn cho GV khai thác trang kết nối trường học, các phần mềm TT, hướng dẫn cách cập nhật, sử dụng các loại sổ sách ĐT. Tuy nhiên, việc cập nhật của một số GV chưa đảm bảo về thời gian cũng như chưa đầy đủ các thông tin, cập nhật điểm còn chậm, chưa thường xuyên. Việc soạn và đưa giáo án lên phần mềm TT chưa đúng quy định, chưa đảm bảo thời gian,...

- Việc lựa chọn học sinh tham gia ôn tập và dự thi chọn học sinh giỏi các bộ môn văn hóa chưa sát với trình độ và khả năng của học sinh (môn Lịch sử), cần phải rút kinh nghiệm trong các năm sau.

- Nhà vệ sinh học sinh của nhà trường được xây dựng và sử dụng nhiều năm, qua nhiều lần sửa chữa, chấp vá. Hiện nay, số học sinh ngày càng tăng nên nhu cầu sử dụng lớn; khu nhà vệ sinh đang có tình trạng xuống cấp, các nhà bồn có ít, diện tích nhà vệ sinh nhỏ hẹp không đủ không gian để lắp đặt đầy đủ các bồn tiểu, bồn cầu trong khu vệ sinh nên nhà trường không đạt đủ các tiêu chí trong công tác CSVC xây dựng trường THCS đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2021 - 2026;

- Hệ thống cửa khu phòng học thường của nhà trường sau nhiều năm đã qua nhiều lần sửa chữa và chấp vá, nâng cấp. Tuy nhiên qua quá trình sử dụng đã xuống cấp, có nhiều yếu tố không đảm bảo an toàn cho học sinh.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ HỌC KỲ II NĂM HỌC 2020 - 2021

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý:

- Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch cụ thể hóa triển khai thực hiện Chủ đề công tác năm 2018 theo NQ số 09-NQ/TU, ngày 08/12/2017 của BCH Đảng bộ tỉnh, NQ số 12-NQ/TU, ngày 12/12/2017 của BCH Đảng bộ Thị xã về phương hướng nhiệm vụ năm 2018 của Thị xã Đông Triều: ***“Bảo vệ và nâng cao chất lượng môi trường tự nhiên; đẩy mạnh phát triển đô thị xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu”***.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, gắn với cuộc vận động *“mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”*, đẩy mạnh cuộc vận động học tập, rèn luyện, nâng

cao đạo đức và tác phong nhà giáo, xây dựng hình ảnh người giáo viên mẫu mực, trách nhiệm, tâm huyết với nghề nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy định về công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư số 36/2017/TT-BGD ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân; Tăng cường vai trò của các nhà trường và chính quyền địa phương trong việc quản lý thu - chi, tiếp tục tăng cường chấn chỉnh công tác dạy thêm, học thêm, hoạt động của các cơ sở giáo dục MN ngoài công lập, xử lý nghiêm các vi phạm.

2. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, dạy và học:

- Tiếp tục phát động phong trào “Mỗi cán bộ, giáo viên có một giải pháp sáng tạo”.

- Chú trọng công tác soạn giảng có chất lượng, chú ý áp dụng các phương pháp đổi mới, ứng dụng CNTT vào bài soạn, tiết giảng, chú ý đến tất cả các đối tượng học sinh (Giỏi-Khá-TB-Yếu-Kém)

- Tích cực đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học, vận dụng linh hoạt các chuyên đề đã được tập huấn vào quá trình dạy học và giáo dục một cách có hiệu quả.

- Chú trọng ứng dụng CNTT, sử dụng PHTM, các kỹ thuật dạy học, phương tiện thiết bị hiện có vào quá trình dạy học, giáo dục để nâng cao chất lượng.

- Tích cực sử dụng các TBDH được cấp và sử dụng phòng học bộ môn một cách thường xuyên.

- Tham gia cuộc thi giáo viên giỏi cấp thị xã.

- Tích cực gửi bài giảng trực tuyến

3. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục:

- Tăng cường các giải pháp để khắc phục hiện tượng học sinh ngồi sai lớp, giảm tỷ lệ học sinh yếu kém, tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi. Chú trọng đầu tư nâng cao chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch về GD văn hóa và nâng cao chất lượng thi tuyển sinh vào lớp 10-THPT.

- Thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; Tiếp tục triển khai dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, dạy học liên môn và thực hiện giảm tải chương trình giáo dục phổ thông;

- Tiếp tục Phối hợp Trung tâm Giáo dục Kỹ năng sống Maxx Việt dạy học kỹ năng sống cho học sinh khối 6, 7, 8.

- Thực hiện tốt công tác an ninh trật tự, đảm bảo an toàn giao thông trong dịp nghỉ Tết Nguyên đán đảm bảo an toàn, tiết kiệm.

- Tiếp tục tuyên truyền CBGVNV và học sinh thực hiện kỷ cương văn hóa công sở; Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt văn hóa công sở, quy tắc ứng xử, kỷ cương, nề nếp của nhà trường.

- Tiến hành kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo quy định. Các đề kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ phải có ma trận và đáp án, biểu điểm cụ thể, khoa học, đảm bảo các mức độ kiến thức.

- Tích cực đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học, vận dụng linh hoạt các chuyên đề đã được tập huấn vào quá trình dạy học và giáo dục một cách có hiệu quả.

- Chú trọng ứng dụng CNTT, sử dụng PHTM, các kỹ thuật dạy học, phương tiện thiết bị hiện có vào quá trình dạy học, giáo dục để nâng cao chất lượng.

- Tích cực sử dụng các TBDH được cấp và sử dụng phòng học bộ môn một cách thường xuyên.

- Tham gia thi GVG cấp thị xã theo KH đã XD.

- Tổ chức cho học sinh tham gia thi điền kinh cấp thị xã (Đồng chí N.Xuân tập luyện cho học sinh).

- Tham gia cuộc thi thiết kế bài giảng E- Learning cấp thị xã.

- Thực hiện các chuyên đề, các HĐ NGLL và HĐ trải nghiệm theo KH.

- Thực hiện tốt công tác tài chính, thực hiện dự toán phân khai ngân sách năm 2021.

4. Công tác kế hoạch, tài chính và tăng cường cơ sở vật chất:

- Đảm bảo chế độ nhà giáo đúng và kịp thời theo quy định.

- Quản lý và sử dụng có hiệu quả công trình sân GDTC (Sân cỏ nhân tạo) trong hoạt động dạy – học thể dục thể thao.

- Tiếp tục chỉnh trang trường lớp ngày càng khang trang sạch đẹp. Thực hiện trồng bổ sung cây hoa, cây xanh các lớp, khu hiệu bộ.

- Thực hiện hỗ trợ kinh phí học tập cho học sinh nghèo.

- Tiếp tục hoàn thiện minh chứng, các tiêu chuẩn, tiêu chí về công tác tự đánh giá nhà trường theo Thông tư 18/2018/TT-BGD&ĐT đến hết năm học 2020-2021 và đề nghị công nhận KĐCLGD, trường chuẩn Quốc gia tháng 10/2021.

5. Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, phòng chống dịch sốt xuất huyết, Cúm A, phòng chống rét cho học sinh:

- Tiếp tục duy trì và thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19; rà soát, báo cáo các trường hợp có nguy cơ, tiếp xúc gần, đi qua vùng có dịch, chủ động báo cáo với các cơ sở y tế và thực hiện cách ly theo yêu cầu.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);

- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Thúy Liễu